

**ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT**

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHO.

TÊN MÔN HỌC: **PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG**
M? MÔN H OC : **LAW-201**

HỌC KỲ	5
TÍN CHỈ	2
LẦN THI	2

Ngày thi: 01/04/2013

STT	MSV	Họ và tên	Lớp	ĐIỂM QUẢ TR?NH HỌC TẬP (%)									ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				10		10			25			55	100		
1	152212614	TRƯƠNG QUỐC BÔNG	K16XDD1	10		4			10			3	0.0	Khăng	
2	152212703	LÊ ANH VŨ	K16XDD1	0		0			0			LP	0.0	Khăng	
3	162213216	NGUYỄN TUẤN ĐĂNG	K16XDD1	8		8			0			4	3.8	Ba pháp Tầm	
4	162213218	NGUYỄN TRUNG ĐỘ	K16XDD1	10		10			10			6	7.8	Bảy pháp Tầm	
5	162213255	TRẦN PHƯỚC LỊCH	K16XDD1	10		6			10			4	6.3	Sâu pháp Ba	
6	162213281	NGUYỄN VIỆT PHƯƠNG	K16XDD1	10		6			10			3	0.0	Khăng	
7	162213345	NGUYỄN TRÍ TUẤN	K16XDD1	10		10			10			3	0.0	Khăng	
8	162213239	NGUYỄN NGỌC HOÀNG	K16XDD2	8		8			6			5	5.9	Nằm pháp Chên	
9	162213256	TRẦN HOÀNG LINH	K16XDD2	10		8			5			3	0.0	Khăng	
10	162213262	NGUYỄN ĐẠI LONG	K16XDD2	0		0			0			LP	0.0	Khăng	
11	162213271	HOÀNG NGUYỄN NGỌC	K16XDD2	4		7			3			5	4.6	Bầu pháp Sâu	
12	162213274	HUỖNH BÁ NGUYỄN	K16XDD2	10		6			5			4	5.1	Nằm pháp Mất	
13	162213278	TRẦN THANH PHÁP	K16XDD2	6		8			3			4	4.4	Bầu pháp Bầu	
14	162213305	NGUYỄN TẤN THÀNH	K16XDD2	10		7			7			4	5.7	Nằm pháp Bảy	
15	162213319	NGUYỄN PHÚC ANH TOÀN	K16XDD2	10		10			10			3	0.0	Khăng	
16	162213333	PHẠM MINH TUẤN	K16XDD2	4		7			0			4	3.3	Ba pháp Ba	
17	162216429	LÊ VĂN DUNG	K16XDD2	8		7			4			LP	0.0	Khăng	
18	152212641	VŨ TRẦN DUY TẤN	K16XDD3	8		8			10			LP	0.0	Khăng	
19	152215527	NGUYỄN THIÊN HƯNG	K16XDD3	8		7			4			6	5.8	Nằm pháp Tầm	
20	162213211	NGUYỄN THANH B?NH	K16XDD3	10		8			7			4	5.8	Nằm pháp Tầm	
21	162213240	NGUYỄN NGỌC HOÀNG	K16XDD3	8		4			8			4	5.4	Nằm pháp Bầu	
22	162213260	NGUYỄN THANH LONG	K16XDD3	10		8			10			5	7.1	Bảy pháp Mất	
23	162213268	TRẦN HẢI NAM	K16XDD3	4		7			2			4	3.8	Ba pháp Tầm	
24	162213275	LÊ BÁ NGUYỄN	K16XDD3	8		9			10			3	0.0	Khăng	
25	162213280	BÙI VĂN PHÚ	K16XDD3	0		0			0			4	2.2	Hai pháp Hai	
26	162213299	NGUYỄN VĂN THẠCH	K16XDD3	8		6			6			4	5.1	Nằm pháp Mất	
27	162213309	NGUYỄN HOÀNH THỐNG	K16XDD3	10		8			10			5	7.1	Bảy pháp Mất	
28	162213332	NGUYỄN NGỌC TÚ	K16XDD3	0		0			0			LP	0.0	Khăng	
29	162213355	ĐỖ MINH VƯƠNG	K16XDD3	6		8			0			6	4.7	Bầu pháp Bảy	
30	162216808	NGUYỄN LÂM TÙNG	K16XDD3	10		9			10			5	7.2	Bảy pháp Hai	
31	162217670	NGUYỄN TUẤN TRUNG	K16XDD3	6		7			10			5	6.6	Sâu pháp Sâu	
32	162223374	HUỖNH NGỌC HẠNH	K16XDD3	6		8			5			5	5.4	Nằm pháp Bầu	
1	2438	LÊ XUÂN HÙNG	D16XDDB	8		8			4			5	5.4	Nằm pháp Bầu	

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	18	55%	
2	Số sinh viên nợ	15	45%	
TỔNG CỘNG :		33	100%	

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 04 năm 2013

Nguyễn Kim Đức

Trương Văn Tâm

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

ThS. Nguyễn Hữu Phú